

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **13 /2020/HS-ST**
Ngày: 21-04-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- T3 phân hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Thẩm phán: Bà Đinh Thị Kiều Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chi
Ông Đoàn Văn Đây
Ông Nguyễn Tất Đạt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký TAND tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa ngày 02 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung N (tên gọi khác: N1), 1995, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố X, phường B, T3 phố B1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1960 và bà Lê Thị T, sinh năm 1975; Có vợ tên: Nguyễn Hoàng Cẩm T1, sinh năm 1995 và có 01 người con tên Nguyễn Hoàng Thiên B2, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Đầu thú và bị tạm giữ ngày 03/8/2019 ngày 03/8/2019, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1532/QĐ-PC02-Đ3 ngày 07/8/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

- Người bị hại:

Anh Đàm Đình Trọng N2, sinh năm 1991 (đã chết).

Đại diện bị hại:

1. Ông Đàm Đình N3, sinh năm 1951.
2. Bà Nguyễn Thị B3, sinh năm 1958.
3. Chị Phùng Thị Ngọc H, sinh năm 1996. (có mặt)

Cùng trú tại: tổ X1, khu phố X1, phường A, T3 phố B1, tỉnh Đồng Nai.

Ông N3, bà B3 ủy quyền cho chị H (Theo văn bản ủy quyền ngày 25/10/2019 và 25/02/2020)

- Người làm chứng:

1. Anh Đặng Quỳnh T2, sinh năm 1989.
2. Anh Đặng Hiếu T3, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: tổ X2, khu phố X1, phường A, T3 phố B1, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị Đặng Thị Thu S, sinh năm 1982.
4. Anh Đàm Đình Hoài P, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: tổ X2, khu phố X1, phường A, T3 phố B1, tỉnh Đồng Nai.

- Người bào chữa theo chỉ định của bị cáo: Luật sư Ngô Văn Định, thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Đức - Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

Địa chỉ: 226 Phạm Văn Thuận, phường Thống Nhất, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 02/08/2019, Nguyễn Trung N uống rượu với các anh Đặng Quỳnh T2, sinh năm 1989, anh Đặng Hiếu T3, sinh năm 1994 tại trước hiên nhà của anh T2 tổ X2, KP X3, phường A, T3 phố B1, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh Đàm Đình Trọng N2, sinh năm 1991, thường trú tại số KP X3, phường A đến mượn xe mô tô của anh T2 để đi đón con. Thấy anh Trọng N2 đã say rượu, nên anh T3 lấy xe mô tô chở anh Trọng N2 đi đón con cho an toàn, nhưng anh Trọng N2 không đồng ý thì Nguyễn Trung N nói “Trọng N2 say rồi, để T3 chở đi”. Nghe Trung N nói vậy thì anh Trọng N2

bực tức đi đến bàn nhậu cầm ly rượu uống, rồi đập chiếc ly xuống đất, đồng thời dùng tay đánh Trung N 02 cái, Trung N dùng tay đỡ và được các anh T2, T3 can ngăn ôm Trọng N2 lại nên Trung N bỏ đi ra đường đứng (trước cửa nhà anh T2). Anh Trọng N2 tiếp tục lấy bát ăn cơm (bằng sành) trên bàn nhậu chạy đến chỗ Trung N đang đứng định đánh Trung N thì Trung N dùng tay đỡ và rút con dao Thái Lan (dài khoảng 20cm, cán nhựa màu vàng) giấu trong túi quần đâm liên tiếp 02 nhát vào vùng ngực của anh Trọng N2 rồi bỏ đi. Anh Trọng N2 được người dân đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai cấp cứu thì tử vong. Sau khi gây án Trung N mang con dao đến cầu ông T4 thuộc khu phố X4, phường B vứt bỏ. Đến ngày 03/8/2019 Nguyễn Trung N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã thu thập các dấu vết như sau:

- Hiện trường xảy ra tại đoạn đường bê tông khu dân cư, thuộc tổ X2, KP X3, phường A, thành phố B1, tỉnh Đồng Nai.

- Đoạn đường rộng 05m có nhiều người và phương tiện giao thông qua lại, có ánh sáng đèn điện trên trụ điện ở góc Tây – Bắc nhà số 111/xx và một số ánh sáng đèn điện từ trong nhà dân.

- Tại vị trí trước nhà số 111/xx tổ X2 cách góc Tây – Bắc về hướng Tây 30m, cách hàng rào phía Tây nhà số 111/xx về hướng Tây 4m là vị trí một số dấu vết màu đỏ (nghi máu, ký hiệu số 1) chưa khô hẳn, dạng nhỏ giọt, kích thước 92cm x 40cm, Cách vị trí ký hiệu số 1 về hướng Nam 5,2m, cách tường nhà số 111/xx ở hướng Tây về hướng Tây 4,2m là vị trí một số dấu vết màu đỏ (nghi máu, ký hiệu số 2) chưa khô hẳn, dạng nhỏ giọt kéo dài trên nền đường, kích thước 2,98m x 0,63m, một số dấu vết ở đầu hướng Nam của vị trí này có hiện tượng bị loang do nước, nền bê tông có dấu vết nước dạng thấm chưa khô hẳn. Cách vị trí ký hiệu số 2 về hướng Đông - Nam 1,6m, cách góc Tây - Nam nhà số 111/xx về hướng Tây 2,8m là vị trí một số dấu vết màu đỏ (nghi máu, ký hiệu số 3) dạng nhỏ giọt chưa khô hẳn, kích thước 1,1m x 0,34cm, các dấu vết tại đây có hiện tượng bị loang do nước, nền bê tông tại đây có dấu vết nước dạng thấm chưa khô hẳn, phía Bắc vị trí số 3 có nước đọng thành vũng. Giữa vị trí ký hiệu số 2 và số 3 kéo dài từ góc Tây – Nam phía trước nhà số 111/xx theo hướng Tây – Nam là vị trí vũng nước kích thước 4,1m x 2,2m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1004 ngày 03/9/2019 của Giám định viên phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai Kết luận thương

tích và nguyên nhân Đàm Đình Trọng N2 tử vong như sau:

- 02 vết rách da hình bầu dục vùng ngực trái; mép vết gọn, tụ máu; một đầu tù, một đầu nhọn. Thủng phổi trái, thủng gốc động mạch chủ.

Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do vết thương vùng ngực trái, thủng phổi, thủng gốc động mạch chủ.

Hung khí: Vật sắc nhọn.

Nồng độ cồn trong máu: 215,78mg/100ml.

Vật chứng vụ án:

- 01 là con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán nhựa màu vàng
- 01 chiếc chén sành.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: bà Phùng Thị Ngọc H là đại diện hợp pháp của nạn nhân Đàm Đình Trọng N2 yêu cầu bồi thường chi phí mai táng 113.230.000đ (Một trăm mười ba triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng), bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật và cấp dưỡng nuôi cháu Đàm Đình Phúc T5 sinh ngày 18/02/2016 số tiền 2.000.000đ/tháng đến tuổi trưởng thành.

* Tại Cáo trạng số 1472/CT-VKS-P2 ngày 21/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Trung N về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trung N mức án từ 14 năm tù đến 16 năm tù.

Luật sư Ngô Văn Định bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm cho rằng:

Thống nhất quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Luật sư đề nghị xem xét nguyên nhân gây án có phần lỗi của người bị hại và xem xét nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị can,

bị cáo đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa, tại phiên tòa bị cáo cũng không khiếu nại thắc mắc gì.

[2] Khoảng 18 giờ ngày 02/08/2019, anh Đặng Quỳnh T2 tổ chức uống rượu tại nhà mình số tổ X2, KP X3, phường A, thành phố B1, tỉnh Đồng Nai, với anh Đặng Hiếu T3 và bị cáo Nguyễn Trung N. Trong lúc uống rượu có anh Đàm Đình Trọng N2 là bạn anh T2 đến mượn xe honda của anh T2 đi đón con, đã xảy ra mâu thuẫn với bị cáo Nguyễn Trung N. Anh Trọng N2 đã dùng tay và 01 chén ăn cơm đánh Nguyễn Trung N. Trung N liền rút con dao Thái Lan (dài khoảng 20cm, cán nhựa màu vàng) giấu trong túi quần ra đâm liên tiếp 02 nhát vào vùng ngực của anh Trọng N2. Hậu quả làm anh Trọng N2 bị thủng phổi trái, thủng gốc động mạch chủ dẫn đến tử vong.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Nguyễn Trung N bị VKSND tỉnh Đồng Nai truy tố về tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong vụ án này xét thấy nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của người bị hại. Đó là: Khi thấy bị hại đã say rượu bị cáo có lời khuyên ngăn “Trọng N2 say rồi, để T3 chở đi”, nhưng bị hại lại gây sự đến cầm ly rượu uống rồi đập bể ly và dùng tay đánh bị cáo 02 cái. Được mọi người can ngăn bị cáo đã bỏ đi ra nhưng bị hại Trọng N2 vẫn tiếp tục lấy 01 chiếc chén ăn cơm chạy theo để đánh bị cáo. Cho thấy người bị hại đã liên tiếp kích động bị cáo. Trong lúc nóng giận và thiếu kiềm chế bị cáo đã rút dao đâm bị hại tử vong. Mặc dù người bị hại có một phần lỗi nhưng hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường sức khỏe, tính mạng người khác, xem thường pháp luật, nên cần có mức hình phạt phù hợp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo tự giác đầu thú, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần chi phí mai táng cho bị hại và trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại. Do đó

HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra chị Phùng Thị Ngọc H là đại diện hợp pháp của bị hại Đàm Đình Trọng N2 yêu cầu bồi thường chi phí mai táng 113.230.000đ (Một trăm mười ba triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng), qua xem xét tài liệu, chứng cứ Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản sau:

1. Chi phí viện phí: 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)
2. Chi phí mai táng là 72.280.000đ bao gồm: 31.080.000đ (tiền hòm, dịch vụ mai táng, tiền bàn ghế, nước uống, tiền chụp ảnh thờ) + 21.500.000đ (tiền xây mộ) + 13.600.000đ (tiền ăn uống phục vụ sau khi mai táng) + 2.500.000đ (tiền thuê người giữ xe đám tang) + 3.600.000đ (tiền kèn, trống đám ma).

Tổng cộng: 74.530.000đ (bảy tư triệu năm trăm ba mươi nghìn)

Riêng số tiền: Tiền ăn uống phục vụ 03 ngày đám ma 19.500.000đ, tiền làm lễ tại nhà thờ, tại nhà 8.000.000đ, tiền chụp ảnh 03 ngày đám tang 3.200.000đ là các chi phí không hợp lý và không phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 591 Bộ luật dân sự 2015 và mục 2.2 phần II của Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không được chấp nhận.

Tại phiên tòa, đại diện người bị hại còn yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật và cấp dưỡng nuôi cháu Đàm Đình Phúc T5 sinh ngày 18/02/2016 mỗi tháng là 2.000.000đ đến tuổi trưởng thành. Hội đồng xét xử chấp nhận tiền tổn thất tinh thần là 100 tháng lương cơ sở là 149.000.000đ (100T x 1.490.000đ/T); cấp dưỡng nuôi con của chị H với anh Đàm Đình Trọng N2 là 745.000đ/tháng cho đến khi cháu T5 trưởng thành.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là: 74.530.000đ+149.000.000đ= 223.530.000đ (hai trăm hai mươi ba triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng), bị cáo tiếp tục phải bồi thường số tiền còn lại là 218.530.000đ (hai trăm mười tám triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Xét quan điểm bào chữa của luật sư phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; và 10.926.500đ (218.530.000 x 5%) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung N phạm tội “Giết người”.

[1] Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Trung N (N1) 15 (mười lăm) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2019.

[2] Áp dụng Điều 46, 48 BLHS 2015; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 587, Điều 590, Điều 591, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

Buộc bị cáo Nguyễn Trung N bồi thường số tiền 218.530.000đ cho chị Phùng Thị Ngọc H, bà Nguyễn Thị B3, ông Đàm Đình Trọng N3 và cấp dưỡng nuôi cháu Đàm Đình Phúc T5 sinh ngày 18/02/2016 số tiền 745.000đ/tháng tính từ tháng 8/2019 đến khi cháu T5 đủ 18 tuổi (Chị H nhận).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 10.926.500đ án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- PV 27, Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- THAHS - THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo - Trại giam B5;
- Luật sư; đương sự;
- Lưu (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Hương